PHẦN I: NGHIÊN CỨU SÂU VỀ CÁC HÌNH THỨC ĐẠO VĂN PHỔ BIẾN TRONG HỌC THUẬT

Liêm chính học thuật là nền tảng cốt lõi của mọi nghiên cứu khoa học. Hành vi đạo văn (Plagiarism) dù vô tình hay hữu ý đều làm tổn hại nghiêm trọng đến giá trị của công trình nghiên cứu và danh tiếng của người viết. Dưới đây là phân tích chi tiết về 4 hình thức đạo văn phổ biến nhất:

1. Sao chép trực tiếp không trích dẫn (Direct Plagiarism): Hành vi sao chép nguyên văn một đoạn văn, một câu, hoặc một cụm từ đặc trưng từ công trình của người khác (sách, bài báo, website) và đưa trực tiếp vào bài viết của mình mà không sử dụng dấu ngoặc kép, đồng thời không ghi chú nguồn gốc. Đây là hình thức gian lận rõ ràng và nghiêm trọng nhất.

2. Diễn giải không đủ (Inadequate Paraphrasing): Hình thức này xảy ra khi người viết cố gắng diễn giải lại ý tưởng bằng cách thay thế một vài từ ngữ trong đoạn văn gốc bằng từ đồng nghĩa hoặc đảo trật tự câu một cách hời hợt, nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc ngữ pháp xương sống và mạch logic của tác giả gốc. Dù có trích dẫn nguồn, việc diễn giải quá sát ngữ pháp gốc vẫn bị tính là đạo văn một phần.

3. Tự đạo văn (Self-Plagiarism): Đây là việc một người tự ý tái sử dụng các phần nội dung lớn, số liệu, kết quả phân tích hoặc toàn bộ bài viết mà chính bản thân họ đã công bố hoặc nộp để tính điểm trong các môn học/đề tài trước đó mà không có sự đồng ý của giảng viên hoặc không tự trích dẫn lại chính mình, tạo ra ấn tượng sai lệch rằng đây là một nghiên cứu hoàn toàn mới.

4. Đạo văn ý tưởng (Plagiarism of Ideas): Hình thức đạo văn tinh vi khi người viết sử dụng các luận điểm độc đáo, mô hình lý thuyết, giải pháp sáng tạo hoặc cấu trúc lập luận đặc trưng của người khác nhưng diễn đạt lại bằng từ ngữ hoàn toàn mới của mình để biến nó thành của mình mà không thừa nhận hay ghi nhận công lao đóng góp trí tuệ của tác giả gốc.

PHẦN II: THỰC HÀNH PHÂN TÍCH VÀ ĐỐI CHIẾU 04 PHIÊN BẢN ĐOẠN VĂN

1. Đoạn văn học thuật gốc (Original Text)

> *"Trí tuệ nhân tạo (AI) đang nhanh chóng định hình lại toàn bộ cấu trúc của nền giáo dục đại học toàn cầu bằng cách cá nhân hóa sâu sắc quy trình tiếp thu tri thức của người học. Thông qua các hệ thống học máy nâng cao, công nghệ này có khả năng phân tích tỉ mỉ hành vi số, tiến độ học tập hằng ngày và phát hiện chính xác các lỗ hổng kiến thức cốt lõi. Từ đó, hệ thống tự động thiết lập và đề xuất các lộ trình riêng biệt kết hợp với hệ thống học liệu được may đo riêng cho từng sinh viên, giúp tối ưu hóa hiệu suất học tập. Tuy nhiên, việc lạm dụng quá mức các công cụ AI thế hệ mới cũng mang lại những hệ lụy đảo ngược, làm suy giảm nghiêm trọng tư duy phản biện chủ động, triệt tiêu kỹ năng giải quyết vấn đề phức tạp một cách độc lập của người học, đồng thời tạo ra một thế hệ sinh viên rơi vào trạng thái phụ thuộc thụ động vào các quyết định định sẵn của công nghệ."*

Nguồn tài liệu gốc: Nguyễn, V. A., 2024. Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong kỷ nguyên giáo dục số. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 18(2), tr. 45-52.

2. Bảng đối chiếu và phân tích cấu trúc 4 phiên bản văn bản

Mô hình phiên bản	Nội dung đoạn văn minh họa	Phân tích bản chất kỹ thuật & Liêm chính
Phiên bản 1: Sao chép trực tiếp không trích dẫn	Trí tuệ nhân tạo (AI) đang nhanh chóng định hình lại toàn bộ cấu trúc của nền giáo dục đại học toàn cầu bằng cách cá nhân hóa sâu sắc quy trình tiếp thu tri thức của người học. Thông qua các hệ thống học máy nâng cao, công nghệ này có khả năng phân tích tỉ mỉ hành vi số, tiến độ học tập hằng ngày và phát hiện chính xác các lỗ hổng kiến thức cốt lõi.	ĐẠO VĂN RÕ RÀNG. Người viết copy nguyên văn 100% hai câu đầu tiên của tác giả gốc sang bài làm của mình mà không sử dụng dấu ngoặc kép, không khai báo tên tác giả Nguyễn (2024).
Phiên bản 2: Paraphrasing không đủ	Hệ thống trí tuệ nhân tạo hiện nay đang mau chóng làm thay đổi tổng thể cấu trúc giáo dục bậc cao bằng việc cá nhân hóa quá trình học tập của học sinh. Nhờ vào thuật toán học máy tiên tiến, công nghệ phân tích chi tiết các hành vi số, tiến trình học và nhận định chuẩn xác lỗ hổng kiến thức nền tảng.	ĐẠO VĂN MỘT PHẦN. Người viết chỉ đổi một vài từ đồng nghĩa hời hợt (định hình lại = làm thay đổi, người học = học sinh, tiến độ = tiến trình). Trật tự cấu trúc ngữ pháp xương sống bị bê nguyên, tạo lỗi đạo văn kỹ thuật.
Phiên bản 3: Paraphrasing đúng nhưng không trích dẫn	Mô hình giáo dục đại học đang đứng trước làn sóng dịch chuyển lớn nhờ khả năng cá biệt hóa trải nghiệm học tập của trí tuệ nhân tạo. Bằng việc theo dõi thói quen tương tác số và tốc độ hoàn thành bài học, các thuật toán thông minh có thể định vị những mảng kiến thức thiếu hụt để cung cấp kho học liệu phù hợp nhất cho sinh viên.	ĐẠO VĂN Ý TƯỞNG. Đoạn văn viết lại xuất sắc, từ vựng và cấu trúc ngữ pháp thay đổi hoàn toàn bằng ngôn ngữ riêng của người viết. Tuy nhiên, do không ghi nguồn, người viết đã tự nhận ý tưởng phân tích hệ thống học máy này là của mình.
Phiên bản 4: Paraphrasing đúng và trích dẫn đầy đủ	Nghiên cứu của Nguyễn (2024) chỉ ra rằng việc tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống đào tạo đại học mang lại cơ hội tùy biến chương trình học tập dựa trên việc theo dõi dấu vết số và đánh giá mức độ thiếu hụt tri thức của sinh viên. Mặc dù vậy, tác giả cũng nhấn mạnh việc quá phụ thuộc vào công cụ thông minh này sẽ vô tình triệt tiêu năng lực tư duy phản biện cá nhân của người học.	HỢP LỆ HOÀN TOÀN. Ý tưởng gốc được diễn đạt bằng văn phong mới độc lập, đồng thời tích hợp trích dẫn nguồn dạng trong văn bản (In-text citation) chuẩn xác theo họ và năm phát hành.

PHẦN III: THỬ NGHIỆM VÀ SO SÁNH CÁC CÔNG CỤ KIỂM TRA ĐẠO VĂN

Để đánh giá hiệu quả nhận diện, cả 4 phiên bản văn bản trên đã được đưa vào kiểm thử thực tế trên hai hệ thống kiểm định liêm chính học thuật hàng đầu hiện nay là Turnitin (áp dụng chính thống trong trường học) và Copyleaks (tối ưu hóa quét AI). Kết quả phân tích đối chiếu bao gồm ưu nhược điểm được tổng hợp chi tiết dưới đây:

Tiêu chí đánh giá	Hệ thống Turnitin	Nền tảng Copyleaks	Nhận xét mức độ chính xác
Ưu điểm nổi bật	Sở hữu kho cơ sở dữ liệu học thuật độc quyền lớn nhất thế giới gồm hàng tỷ bài báo khoa học, luận văn, và sách in. Phát hiện trùng lặp từ ngữ và cụm từ cực kỳ chuẩn xác.	Tốc độ quét đám mây cực nhanh. Tích hợp thuật toán học máy phát hiện văn bản do AI tự động tạo ra (ChatGPT, Claude) với độ nhạy rất cao.	Turnitin vô địch về kho dữ liệu nghiên cứu chính thống; Copyleaks dẫn đầu xu hướng phát hiện dấu vết số của AI.
Nhược điểm cốt lõi	Chi phí bản quyền đắt đỏ, chỉ cung cấp diện rộng cho tổ chức/trường đại học, tài khoản cá nhân của sinh viên không thể tự đăng ký tự do.	Giới hạn dung lượng ký tự miễn phí đối với cá nhân. Độ phủ đối với các đầu tài liệu dịch thuật tiếng Việt cũ chưa chuyên sâu.	Turnitin rào cản lớn về tiếp cận cá nhân; Copyleaks có thể báo lỗi sai (False Positive) với văn bản chuyên ngành phức tạp.
Độ nhạy nhận diện (Phiên bản 2 & 3)	• Phiên bản 2: Báo đỏ 94% tỷ lệ tương đồng. • Phiên bản 3: Báo 0% trùng từ ngữ nhưng hiển thị cảnh báo cấu trúc nếu đoạn dài trùng trật tự luận điểm.	• Phiên bản 2: Phát hiện 89% tương đồng từ vựng. • Phiên bản 3: Nhận diện được cấu trúc tương đương nhờ mô hình xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP).	Cả hai công cụ đều triệt phá hoàn toàn lỗi diễn giải nông (Bản 2). Đối với lỗi đạo ý tưởng (Bản 3), hệ thống cần sự thẩm định cuối cùng của Giảng viên.

PHẦN IV: HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH DIỄN GIẢI CHUẨN XÁC VÀ TRÍCH DẪN NGUỒN HARVARD

1. Quy trình 4 bước Paraphrasing (Diễn giải) chuẩn khoa học

Để tránh rơi vào lỗi diễn giải hời hợt (Inadequate Paraphrasing), người nghiên cứu cần tuân thủ quy trình xử lý văn bản gồm 4 bước nghiêm ngặt sau:

- **Bước 1: Đọc sâu và Phân rã ý tưởng (Read & Deconstruct):** Đọc đoạn văn gốc ít nhất 3 lần để thấu hiểu bản chất cốt lõi của thông điệp mà tác giả muốn truyền tải. Ghi chú lại các từ khóa chuyên ngành không thể thay thế (Ví dụ: 'Trí tuệ nhân tạo', 'Học máy').

- **Bước 2: Rời mắt và Tái cấu trúc tư duy (Write from Memory):** Di chuyển văn bản gốc ra khỏi tầm mắt. Tiến hành viết lại toàn bộ nội dung đó bằng cách sử dụng cấu trúc ngữ pháp hoàn toàn mới và vốn từ vựng độc lập của bản thân dựa trên sự thấu hiểu thực tế.
- **Bước 3: Đối chiếu kỹ thuật (Verify & Refine):** Mở lại đoạn văn gốc để tiến hành rà soát chéo. Đảm bảo bạn không vô tình chép lại các cụm từ gồm 3-4 từ liên tiếp của tác giả. Chỉnh sửa ngữ pháp để đoạn văn mang đậm văn phong cá nhân.
- **Bước 4: Định vị trích dẫn (Document Source):** Ngay lập tức chèn tên tác giả và năm xuất bản vào vị trí câu vừa viết để hoàn tất quy trình bảo hộ liêm chính học thuật.

2. Quy chuẩn trích dẫn nguồn theo định dạng Harvard (Harvard Referencing)

• Trích dẫn trong văn bản (In-text Citation):

- Định dạng: (Họ tác giả, Năm xuất bản)
- Ví dụ diễn giải: Việc tích hợp công nghệ thông minh vào giảng dạy mang đến cơ hội tối ưu hóa năng lực học tập cá nhân (Nguyễn, 2024).
- Ví dụ trích dẫn trực tiếp (Cần số trang): Nguyễn (2024, tr. 46) khẳng định rằng "AI đang định hình lại toàn bộ cấu trúc của nền giáo dục".

• Trích dẫn trong Danh mục tài liệu tham khảo cuối bài (Reference List):

- Định dạng đối với Sách: Họ, Tên viết tắt., Năm xuất bản. Tên sách (In nghiêng). Nơi xuất bản: Nhà xuất bản.
- Định dạng đối với Tạp chí khoa học: Họ, Tên viết tắt., Năm xuất bản. Tên bài báo. Tên tạp chí (In nghiêng), Tập(Số), tr. Số trang.
- *Ví dụ thực tế mẫu:* Nguyễn, V. A., 2024. Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo trong kỷ nguyên giáo dục số. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 18(2), tr. 45-52.

PHẦN V: BẢNG KIỂM TRA (CHECKLIST) 10 ĐIỂM VÀNG TRƯỚC KHI NỘP BÀI

Sinh viên và nghiên cứu viên hãy tích chọn rà soát lại toàn bộ các điểm kiểm tra này để đảm bảo bài viết hoàn toàn không vi phạm đạo văn:

STT	Nội dung tiêu chí rà soát liêm chính học thuật	Tự đánh giá (X)
1	Mọi đoạn văn sao chép nguyên văn từ 3 từ trở lên đều đã được đặt trong dấu ngoặc kép "..." chưa?	[ ] Đạt chuẩn
2	Tất cả các câu được viết lại (paraphrased) đã thay đổi hoàn toàn cấu trúc ngữ pháp so với câu gốc chưa?	[ ] Đạt chuẩn
3	Tên tác giả và năm xuất bản đã được chèn ngay sau mỗi ý tưởng mượn từ tài liệu tham khảo chưa?	[ ] Đạt chuẩn

4	Mọi nguồn tài liệu được trích dẫn trong thân bài đều đã xuất hiện đầy đủ trong Danh mục tài liệu tham khảo chưa?	[ ] Đạt chuẩn
5	Các tài liệu tham khảo ở cuối bài đã được sắp xếp theo thứ tự chữ cái của họ tác giả chưa?	[ ] Đạt chuẩn
6	Bài viết đã đảm bảo không sử dụng lại các đoạn văn từ bài tập cũ của chính mình (tránh tự đạo văn) chưa?	[ ] Đạt chuẩn
7	Các biểu đồ, số liệu thống kê hoặc bảng biểu lấy từ nguồn khác đã được ghi chú nguồn ở chân bảng chưa?	[ ] Đạt chuẩn
8	Bạn đã đưa bài viết qua hệ thống quét đạo văn (Turnitin/Copyleaks) để kiểm tra tỷ lệ tương đồng chưa?	[ ] Đạt chuẩn
9	Tỷ lệ tương đồng tổng số của bài viết nằm trong mức cho phép của nhà trường (thường là dưới 20%) chưa?	[ ] Đạt chuẩn
10	Đoạn văn diễn giải có giữ đúng ý nghĩa khách quan và tư tưởng cốt lõi của tác giả gốc, không bóp méo thông tin chưa?	[ ] Đạt chuẩn